

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ LÀO CAI  
TỈNH LÀO CAI  
Số: 197/2024/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lào Cai, ngày 11 tháng 11 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 208/2024/TLST-VDS ngày 24 tháng 10 năm 2024 về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn".

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị **La Nguyệt Q**, sinh năm 1971

Anh **Tạ Công M**, sinh năm 1969

Cùng đăng ký thường trú và nơi ở: **Số nhà I, đường N, tổ E, phường L, thành phố L, tỉnh Lào Cai**

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về hôn nhân: Chị **La Nguyệt Q** và anh **Tạ Công M** kết hôn với nhau ngày 05/01/1993 có đăng ký kết hôn tại **Ủy ban nhân dân xã C, huyện P, tỉnh Vĩnh Phú (Nay là tỉnh Phú Thọ)** trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng anh chị tính cách không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống trong làm ăn, không hiểu và thông cảm cho nhau dẫn đến giữa vợ chồng thường xuyên cãi chửi nhau. Mâu thuẫn của vợ chồng anh chị đã được hai bên gia đình và bạn bè hòa giải nhưng tình cảm không cải thiện được. Anh chị hiện nay vẫn sống chung cùng nhà nhưng không ai quan tâm đến ai về tình cảm cũng như về kinh tế. Anh chị cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có 02 người con chung là cháu **Tạ Công H** – Sinh ngày 15/11/1993 và cháu **Tạ Hải Y** – Sinh ngày 18/3/1995. Các cháu đã đủ 18 tuổi nên anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết

[3] Về tài sản: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Các đương sự thỏa thuận mỗi người chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Xét yêu cầu của chị **La Nguyệt Q** và anh **Tạ Công M** đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai công nhận sự thuận tình ly hôn là phù hợp quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **La Nguyệt Q** và anh **Tạ Công M**. Hôn nhân giữa chị **La Nguyệt Q** và anh **Tạ Công M** chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị **La Nguyệt Q** và anh **Tạ Công M** mỗi người phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000872 ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Chị **La Nguyệt Q** và anh **Tạ Công M** đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh (1);
- VKSNDTP (2);
- THADS (1);
- UBND xã Cao Mại, huyện Phong Châu, tỉnh Phú Thọ;
- (Nơi ĐKKH ngày 05/01/1993) (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu HS, VP (2);

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Nga**